

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HNGĐ-ST

Ngày 14-02-2020

V/v ly hôn với người mất tích

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Khi

Các Hội thẩm: Ông Triệu Tiến Lã, ông Lương Mạnh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Nam Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Quý Tạo, Kiểm sát viên.

Ngày 14/02/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2019/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn với người mất tích” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/QĐXX-ST HNGĐ, ngày 22 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Đình H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Nông Thị Đ, sinh năm 1987. Nơi ĐKKHKT và cư trú cuối cùng: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt. Là người bị Tòa án tuyên bố mất tích.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, và tại phiên tòa anh Hoàng Đình H trình bày: Anh Hoàng Đình H và chị Nông Thị Đ được tự do, tự nguyện tìm hiểu và tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương năm 2011. Đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn chị Nông Thị Đ chuyển hộ khẩu về Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình chung sống vợ chồng, ban đầu hạnh phúc và sinh được một người con chung. Đầu năm 2013, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Đến tháng 12/2013, chị Nông Thị Đ mang theo người con bỏ nhà đi khỏi địa phương không rõ tung tích, anh Hoàng Đình H còn 2 bên gia đình nội, ngoại đã tìm kiếm nhưng không có thông tin gì về chị Nông Thị Đ và người con chung.

Ngày 18/6/2019, anh đã yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị Nông Thị Đ. Ngày 28/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Bình Gia đã ra quyết định số 05/2019/QĐST-VDS, tuyên bố một người mất tích đối với chị Nông Thị Đ. Do chị Nông Thị Đ bỏ đi biệt tích, không quan tâm tới gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Hoàng Đình Hải yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với người mất tích là chị Nông Thị Đ. Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung là cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 06/8/2012. Tháng 12/2013, chị Nông Thị Đ đem theo con chung bỏ đi biệt tích, hiện nay không có tung tích con chung. Do vậy, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết con chung. Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về phía bị đơn: Chị Nông Thị Đ đã bị Tòa án tuyên bố mất tích từ ngày 28/11/2019. Tòa án thụ lý vụ án và đã niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng đến ngày mở phiên tòa hôm nay ngày 14/02/2020, chị Nông Thị Đ vẫn vắng mặt. Vì vậy không có tài liệu, chứng cứ, bản tự khai của bị đơn. Tòa án căn cứ vào tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các căn cứ pháp luật để xem xét giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đương sự khi tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ, Tòa án đã thực hiện đầy đủ việc niêm yết các văn bản tố tụng, nên không có kiến nghị gì. Về nội dung đề nghị áp dụng các Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH13 ngày 13/6/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho anh Hoàng Đình H được ly hôn với người mất tích là chị Nông Thị Đ, về con chung, tài sản chung, nợ chung vợ chồng do nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên không xem xét và giải quyết về án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

[1] Về Tố tụng: Yêu cầu ly hôn theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. do chị Nông Thị Đ bị tuyên bố mất tích nên Tòa án không tiến hành hòa giải, chỉ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại các Điều 207, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Đình H với chị Nông Thị Đ kết hôn có đăng ký kết hôn ngày 15/12/2011 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, là hôn nhân hợp pháp. Lý do anh Hoàng Đình H xin ly hôn là chị Nông Thị Đ đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Căn cứ vào Quyết định số 05/2019/QĐST-VDS ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia đã

tuyên bố chị Nông Thị Đ mất tích, quyết định này đã có hiệu lực pháp luật và đến ngày mở phiên tòa chị Nông Thị Đ vẫn vắng mặt. do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình cho anh Hoàng Đình H được ly hôn với chị Nông Thị Đ là có căn cứ pháp luật.

[3] Về con chung: Xác định quá trình chung sống vợ chồng, anh Hoàng Đình H và chị Nông Thị Đ có 01 người con chung là cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 06/8/2012. Tháng 12/2013, chị Nông Thị Đ đem theo con chung bỏ đi biệt tích, hiện nay không rõ tung tích. Anh Hoàng Đình H không yêu cầu xem xét vấn đề con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Trong quá trình chung sống vợ chồng anh Hoàng Đình H và chị Nông Thị Đ không có tài sản chung, nợ chung vợ chồng, anh Hoàng Đình H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án anh Hoàng Đình H phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng.

[6] Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cơ bản là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên cần xem xét để áp dụng trong việc giải quyết vụ án.

[7] Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 53, khoản 2 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.
Xử:

1. Về quan hệ vợ chồng: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn anh Hoàng Đình H. Xử cho anh Hoàng Đình H được ly hôn với người bị tuyên bố mất tích là chị Nông Thị Đ.

2. Về án phí: Anh Hoàng Đình H phải chịu án phí sơ thẩm là: 300.000, đồng (*ba trăm nghìn đồng*) để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận anh Hoàng Đình H đã nộp đủ 300.000 đồng theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0000683 ngày 24/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyền kháng cáo: Anh Hoàng Đình H có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nông Thị Đ vắng mặt, có quyền

kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được niêm yết theo luật định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia;
- Đường sự;
- UBND xã T (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ + Tổ HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Văn Khi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Tiến Lả Lương Mạnh Dũng

Hoàng Văn Khi

